

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
KHO BẠC NHÀ NƯỚC KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 284/KBKG-TVQT
V/v báo cáo tình hình thực hiện
công khai quyết toán NSNN năm 2023

Kiên Giang, ngày 26 tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Kho bạc Nhà nước

Thực hiện Công văn số 6383/KBNN-TVQT ngày 07/12/2021 của Kho bạc Nhà nước (KBNN) về việc hướng dẫn công khai ngân sách trong hệ thống KBNN, KBNN Kiên Giang báo cáo tình hình thực hiện công khai quyết toán NSNN năm 2023 theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

1. Tình hình công khai ngân sách tại đơn vị:

KBNN Kiên Giang đã thực hiện công khai quyết toán NSNN năm 2023 theo các nội dung sau:

- Nội dung: đã ban hành Quyết định số 146/QĐ-KBKG ngày 26/6/2024 của Giám đốc KBNN Kiên Giang về việc công khai quyết toán NSNN năm 2023.
- Hình thức: Trên trang thông tin điện tử của đơn vị và thông báo bằng văn bản đến các KBNN huyện, thành phố trực thuộc.
- Thời gian: Đúng thời gian theo quy định tại điểm 5 Công văn số 5786/KBNN-TVQT ngày 5/12/2017.

2. Nguyên nhân tại sao chưa công khai hoặc đã công khai nhưng chưa đúng quy định: Đã thực hiện công khai đúng quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TVQT (03 bản).



Trần Văn Quốc Thịnh

Mẫu số 01/QĐ-CKNS

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
KHO BẠC NHÀ NƯỚC KIÊN GIANG
Số: 146/QĐ-KBKG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Kiên Giang, ngày 26 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2023
của KBNN Kiên Giang

GIÁM ĐỐC KHO BẠC NHÀ NƯỚC KIÊN GIANG

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Công văn số 14446/BTC-KHTC ngày 26/10/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-BTC đối với các đơn vị dự toán thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Công văn số 46/BTC-KHTC ngày 19/2/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 90/2018/TT-BTC đối với các đơn vị dự toán thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Công văn số 6383/KBNN-TVQT ngày 07/12/2021 của Kho Bạc Nhà Nước về việc hướng dẫn công khai ngân sách trong hệ thống KBNN;

Căn cứ Thông báo số 3480/TB-KBNN ngày 24/6/2024 của KBNN về việc thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài vụ - Quản trị.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán NSNN năm 2023 của KBNN Kiên Giang (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tài vụ - Quản trị và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- KBNN;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TVQT (18 bản).



Trần Văn Quốc Thịnh

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số 146/QĐ-KBK&G ngày 26/6/2024 của Khoa Bạc Nhà Nước Kiên Giang)

Đơn vị: nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số hiệu báo cáo và quyết toán	Tổng số hiệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt (chi tiết từng đơn vị trực thuộc)																			
					KBNN Kiên Giang	KBNN Vĩnh Thuận	KBNN Hòn Đất	KBNN Gò Quao	KBNN An Minh	KBNN Kiên Hải	KBNN An Biên	KBNN Châu Thành	KBNN Kiên Lương	KBNN Tân Hiệp	KBNN Phú Quốc	KBNN Giồng Riềng	KBNN Hà Tiên	KBNN U Minh Thượng	KBNN Kiên Giang Thành					
A	Số quyết toán thu																							
I	Tổng số thu, chi, nộp NS phí, lệ phí	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
1	Số thu phí, lệ phí																							
2	Thu hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ																							
3	Thu hoạt động nghiệp vụ kho bạc																							
II	Chi từ nguồn thu được để lại	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
1	Chi từ phí thanh toán																							
2	Chi từ hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ																							
3	Chi hoạt động nghiệp vụ kho bạc																							
III	Số nộp NSNN	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
1	Số phí, lệ phí nộp NSNN																							
2	Hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ																							
3	Thu hoạt động nghiệp vụ kho bạc																							
B	Quyết toán chi NSNN	62.017.373	62.017.373	0	58.008.595	241.991	267.172	240.991	230.991	270.172	261.172	255.172	275.090	230.991	565.840	267.172	394.223	266.810	240.991					
I	Chi NSNN	24.632.473	24.632.473	0	24.632.473	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
1	Kinh phí thực hiện chế độ tư chủ	24.632.473	24.632.473		24.632.473	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tư chủ																							
II	Chi sự nghiệp	34.538.762	34.538.762	0	30.529.984	241.991	267.172	240.991	230.991	270.172	261.172	255.172	275.090	230.991	565.840	267.172	394.223	266.810	240.991					
1	Kinh phí thực hiện chế độ tư chủ	34.460.226	34.460.226		30.451.448	241.991	267.172	240.991	230.991	270.172	261.172	255.172	275.090	230.991	565.840	267.172	394.223	266.810	240.991					
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tư chủ	78.536	78.536		78.536	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
III	Quý PTHĐ ngành	2.846.138	2.846.138		2.846.138	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

Lập bảng

Phó TP. Tài vụ - Quản trị

Kiên Giang, ngày 26 tháng 6 năm 2024

Trần Văn Quốc Thịnh

Nguyễn Kim Ngân

Nguyễn Thị Thơm



Trần Văn Quốc Thịnh